

Số: 1908/2025/QĐST-HNGĐ Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 149, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 116 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1579/2025/TLST-HNGĐ ngày 03/12/2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản chung khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Trần Phi L, sinh năm 1995; số CCCD: 091095018900; Địa chỉ thường trú: Ấp L, xã G, tỉnh An Giang; Địa chỉ tạm trú: Số B, đường D, ấp T, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Lê Thị Ánh V, sinh năm 2000; số CCCD: 060300007644; Địa chỉ thường trú: Ấp L, xã G, tỉnh An Giang; Địa chỉ tạm trú: Số B, đường D, ấp T, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Trần Phi L và bà Lê Thị Ánh V có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện G, tỉnh Kiên Giang (nay là xã G, tỉnh An Giang) theo giấy chứng nhận kết hôn số 41 ngày 02/5/2019; cả hai bên cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, xét đây là sự tự nguyện của hai bên nên chấp nhận.

[2] Xét ông Trần Phi L và bà Lê Thị Ánh V cùng thừa nhận có 01 con chung tên Trần Phát Đ, sinh ngày 24/03/2020. Bà V trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Phát Đ. Bà V không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con chung. Xét đây là sự tự nguyện của ông L và bà V nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Ông Trần Phi L và Bà Lê Thị Ánh V xác định không có tài sản chung. Do đó, Tòa án không xem xét về tài sản chung.

[4] Về nghĩa vụ dân sự chung: Ông Trần Phi L và Bà Lê Thị Ánh V xác định không có nợ chung. Do đó, Tòa án không xem xét về nghĩa vụ dân sự chung.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân ông Trần Phi L và bà Lê Thị Ánh V thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày 26/12/2025, Giấy chứng nhận kết hôn số 41 ngày 02/5/2019 do Ủy ban nhân dân xã B, huyện G, tỉnh Kiên Giang (nay là xã G, tỉnh An Giang) cấp cho ông Trần Phi L và bà Lê Thị Ánh V không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Phát Đ, sinh ngày 24/03/2020. Bà V được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Phát Đ. Ghi nhận sự tự nguyện của bà V không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con chung.

Khi có lý do chính đáng việc cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi. Việc thay đổi cấp dưỡng nuôi con do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con chung.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Nghĩa vụ dân sự chung: Không có.

2. Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), ông L và bà V mỗi người phải chịu là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0045492

ngày 03/12/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H. Ông L và bà V đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Khu vực 8-Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND xã G, Tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Định